

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ
trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ trực tuyến trên mạng thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng về chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp Giấy phép xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 3677/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt “Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020”;

Căn cứ Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 5603/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng được chuẩn hóa tại thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 6265/TTr-SXD-CPXD ngày 11 tháng 5 năm 2017, ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 3006/STP-KSTT ngày 07 tháng 4 năm 2017 và Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 655/STTTT-CNTT ngày 14 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên khu vực liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Viện KSND.TP, Tòa án nhân dân TP;
- VP Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Các Báo, Đài thành phố;
- VPUB: các PVP;
- Các Phòng CV, CCHC;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Lưu: VT, (ĐT-MTu) XP. 175

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Khoa

QUY TRÌNH

Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3090/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy trình này quy định trình tự giải quyết thủ tục cấp Giấy phép xây dựng trực tuyến mức độ 3 (sau đây gọi tắt là “*cấp Giấy phép xây dựng qua mạng*”) đối với nhà ở riêng lẻ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy trình này áp dụng cho Ủy ban nhân dân quận, huyện; các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện; các Sở, ban, ngành có liên quan; các tổ chức tư vấn thiết kế, thi công xây dựng và cá nhân, hộ gia đình là chủ đầu tư xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy trình này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Trang thông tin điện tử* là trang thông tin hoặc một tập hợp trang thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho việc cung cấp, trao đổi thông tin.

2. *Cổng thông tin điện tử* là điểm truy cập duy nhất của cơ quan trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.

3. *Dịch vụ hành chính công* là những dịch vụ liên quan đến hoạt động thực thi pháp luật, không nhằm mục tiêu lợi nhuận, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức các loại giấy tờ có giá trị pháp lý trong các lĩnh vực mà cơ quan nhà nước đó quản lý. Mỗi dịch vụ hành chính công gắn liền với một thủ tục hành chính để giải quyết hoàn chỉnh một công việc cụ thể liên quan đến tổ chức, cá nhân.

4. *Dịch vụ công trực tuyến* là dịch vụ hành chính công của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.

a) *Dịch vụ công trực tuyến mức độ 1*: là dịch vụ bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó.

b) *Dịch vụ công trực tuyến mức độ 2*: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 1 và cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. Hồ sơ sau khi hoàn thiện được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

c) *Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3*: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và cho phép người sử dụng điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng. Việc thanh toán lệ phí (nếu có) và nhận kết quả được thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

d) *Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4*: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và cho phép người sử dụng thanh toán lệ phí (nếu có) được thực hiện trực tuyến. Việc trả kết quả có thể được thực hiện trực tuyến, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến người sử dụng.

5. *Nhà ở riêng lẻ* là công trình được xây dựng trong khuôn viên đất ở thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật.

6. *Chủ đầu tư xây dựng nhà ở riêng lẻ* (sau đây gọi tắt là “*chủ đầu tư*”) là hộ gia đình, cá nhân sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng nhà ở riêng lẻ.

7. *Giấy phép xây dựng* là văn bản pháp lý do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho hộ gia đình, cá nhân để xây dựng mới; sửa chữa, cải tạo hoặc di dời nhà ở riêng lẻ.

8. *Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả* là đầu mối tập trung hướng dẫn thủ tục hành chính, tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức để chuyển đến các cơ quan chuyên môn hoặc cấp có thẩm quyền giải quyết và nhận, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.

9. *Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại* (sau đây gọi tắt là “*Bộ phận một cửa điện tử*”) là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trang thiết bị điện tử và áp dụng phần mềm điện tử trong các giao dịch hành chính giữa cá nhân, tổ chức với cơ quan hành chính nhà nước và giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau trong việc công khai, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ để chuyển đến các cơ quan chuyên môn giải quyết và nhận, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước.

10. *Hệ thống Một cửa điện tử tại thành phố Hồ Chí Minh* (sau đây gọi tắt là “*Hệ thống Một cửa điện tử*”) là thành phần của hệ thống thông tin thành phố Hồ Chí Minh. Hệ thống Một cửa điện tử do Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng

và cung cấp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, nhằm phục vụ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tra cứu tình trạng hồ sơ hành chính tại các cơ quan nhà nước.

11. *Hệ thống Một cửa điện tử liên thông*: là phần mềm tiếp nhận giấy tờ, hồ sơ từ khâu giải quyết đến trả kết quả cho các tổ chức, cá nhân được thực hiện tại một đầu mối là bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các Sở - Ban - Ngành, Quận - Huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và từ hệ thống Một cửa điện tử thành phố.

12. *Văn bản điện tử*: là văn bản được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu.

13. *"Bản chính"* là bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp lần đầu tiên có giá trị pháp lý để sử dụng, là cơ sở để đối chiếu và chứng thực bản sao.

14. *"Bản sao"* là bản chụp, bản in, bản đánh máy, bản đánh máy vi tính hoặc bản viết tay có nội dung đầy đủ, chính xác như sổ gốc hoặc bản chính.

Điều 3. Thời hạn cấp Giấy phép xây dựng qua mạng

1. Trong thời hạn không quá 15 ngày, kể từ ngày cấp biên nhận trực tuyến (trừ những ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định), Ủy ban nhân dân quận, huyện phải giải quyết, cấp Giấy phép xây dựng qua mạng cho chủ đầu tư theo đúng quy định pháp luật.

2. Thời gian chủ đầu tư chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.

Điều 4. Lệ phí cấp Giấy phép xây dựng qua mạng

Lệ phí cấp Giấy phép xây dựng qua mạng đối với nhà ở riêng lẻ là 50.000 (năm mươi nghìn) đồng/Giấy phép.

Chương II QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Điều 5. Cách thức nộp hồ sơ trực tuyến; thành phần, số lượng hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng qua mạng

1. Cách thức nộp hồ sơ trực tuyến:

a) Chủ đầu tư truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận, huyện (Tên miền truy cập: <http://tenquanhuyen.hochiminhcity.gov.vn>); lựa chọn dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ và đăng ký, đăng nhập bằng cách tạo lập tài khoản theo hướng dẫn (cung cấp địa chỉ thư điện tử, số điện thoại cần liên hệ).

b) Tải lên mạng thành phần hồ sơ theo nội dung quy định tại khoản 2 Điều này gửi đến Bộ phận một cửa điện tử của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng qua mạng:

a) Thực hiện lựa chọn kê khai trực tiếp trên trang thông tin điện tử hoặc gửi tệp tin chứa bản chụp chính Đơn đề nghị cấp Giấy phép xây dựng theo mẫu ban hành kèm theo Phụ lục số 1 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

b) Tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ thiết kế xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, bao gồm:

- Mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/50 - 1/500 kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

- Mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200;

- Mặt bằng móng tỷ lệ 1/50 - 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin tỷ lệ 1/50 - 1/200.

d) Các tài liệu khác:

- Tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế.

- Tệp tin chứa bản chụp chính văn bản bản cam kết của chủ đầu tư bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm.

- Tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu tại Phụ lục số 3 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

Đối với nhà ở riêng lẻ dưới 03 tầng và có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250 m², hộ gia đình có thể tự tổ chức thiết kế và chịu trách nhiệm về an toàn của công trình và các công trình lân cận.

- Tệp tin chứa bản chụp chính bản cam kết bảo đảm an toàn cho công trình liền kề đối với trường hợp xây dựng nhà ở riêng lẻ có công trình liền kề.

3. Số lượng hồ sơ nộp trực tuyến: 01 bộ.

Điều 6. Quy trình giải quyết trực tuyến thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ

1. Chủ đầu tư chuẩn bị thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 5 Quyết định này và thực hiện cách thức nộp trực tuyến đến Bộ phận một cửa điện tử của Ủy ban nhân dân quận, huyện vào các ngày trong tuần.

2. Bộ phận một cửa điện tử kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút. Đối với những hồ sơ được chuyển đến vào chiều thứ bảy, ngày chủ nhật và các ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định; Bộ phận một cửa điện tử phải kiểm tra, xử lý ngay trong ngày đi làm sau ngày nghỉ.

a) Trường hợp đủ hồ sơ hợp lệ thì Bộ phận một cửa điện tử cấp biên nhận hồ sơ trực tuyến (có mã số hồ sơ và ngày hẹn trả kết quả) gửi đến chủ đầu tư bằng văn bản điện tử và tin nhắn qua điện thoại.

Trong thời hạn không quá 01 ngày, kể từ khi cấp biên nhận hồ sơ trực tuyến, Bộ phận một cửa điện tử phải chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn (Phòng Quản lý đô thị) để giải quyết theo quy định.

b) Trường hợp hồ sơ trực tuyến còn thiếu thành phần hồ sơ theo quy định, Bộ phận một cửa điện tử phải thông báo ngay đến chủ đầu tư (bằng văn bản điện tử và tin nhắn qua điện thoại) để bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ trực tuyến.

3. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ trực tuyến từ Bộ phận một cửa điện tử chuyển sang, Phòng Quản lý đô thị phải thực hiện phân công, kiểm tra thực địa và tổ chức thẩm định để giải quyết hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng. Khi thẩm định hồ sơ, Phòng Quản lý đô thị phải xác định tài liệu còn thiếu, tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế để thông báo một lần bằng văn bản điện tử cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ trực tuyến.

a) Trường hợp hồ sơ bổ sung trực tuyến chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo nêu trên: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm thông báo bằng văn bản điện tử hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trực tuyến theo văn bản thông báo.

Trường hợp việc bổ sung hồ sơ trực tuyến vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Phòng Quản lý đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện có thông báo bằng văn bản điện tử đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép.

b) Khi cần xác minh, làm rõ các thông tin nhằm đáp ứng điều kiện cấp Giấy phép xây dựng theo quy định, Phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm lấy ý kiến các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị khác về những lĩnh vực liên quan đến công trình xây dựng theo quy định của pháp luật. Việc lấy ý kiến phải được thực hiện theo cơ chế phối hợp một cửa liên thông điện tử. Khi lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Phòng Quản lý đô thị hoặc Ủy ban nhân dân quận, huyện phải có văn bản điện tử (có chữ ký số được ghi nhận trong hệ thống) nêu rõ nội dung lấy ý kiến, kèm các tài liệu có liên quan để các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời cụ thể theo đúng lĩnh vực, chức năng quản lý.

Trong thời gian 12 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến trực tuyến, các cơ quan, đơn vị được hỏi có trách nhiệm trả lời bằng văn bản điện tử (có chữ ký số được ghi nhận trong hệ thống) về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan, đơn vị này không có ý kiến phản hồi trực tuyến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp Giấy phép xây dựng qua mạng.

Khi đến thời hạn cấp giấy phép, Ủy ban nhân dân quận, huyện phải có thông báo bằng văn bản điện tử cho chủ đầu tư biết lý do và thời gian kéo dài thêm không được quá 10 ngày, kể từ ngày hết hạn theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

c) Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện để cấp Giấy phép xây dựng, Phòng Quản lý đô thị in xuất tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm dự thảo Giấy phép xây dựng theo Phụ lục 4 (mẫu 7) ban hành kèm theo Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng để trình Ủy ban nhân dân quận, huyện ký, đóng dấu và chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện việc đóng dấu, phát hành trong thời hạn không quá 15 ngày theo quy định.

4. Chủ đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân quận, huyện hoặc thông qua dịch vụ Bưu điện đã thỏa thuận, ký kết theo thời hạn ghi trong biên nhận điện tử.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận, huyện

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy trình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, trong đó các đơn vị chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông khi triển khai Phần mềm cấp Giấy phép xây dựng qua mạng.

2. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng qua mạng cho chủ đầu tư theo đúng quy định tại Quyết định này, trong đó:

a) Áp dụng đúng các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

b) Thực hiện thư xin lỗi đối với các trường hợp quá hạn giải quyết (nếu có) theo quy định ban hành kèm theo Quyết định số 5157/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Ban hành Quy trình nội nghiệp thực hiện và theo dõi quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng qua mạng cho chủ đầu tư tại đơn vị và Quy chế hoạt động của Bộ phận một cửa điện tử thuộc trách nhiệm quản lý; niêm yết công khai quy trình, thủ tục cấp Giấy phép xây dựng qua mạng tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả và trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Trong đó, lưu ý việc xây dựng và ban hành các biểu mẫu phục vụ quá trình thụ lý hồ sơ (cho phép truy xuất từ Phần mềm cấp Giấy phép xây dựng qua mạng và Phần mềm thực hiện liên thông điện tử), gồm:

- a) Biên nhận hồ sơ trực tuyến.
- b) Phiếu kiểm soát quá trình cấp Giấy phép xây dựng qua mạng.
- c) Biên bản kiểm tra thực địa.
- d) Tờ trình báo cáo nội nghiệp.
- đ) Văn bản từ chối hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ.
- e) Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan.

4. Bố trí trang thiết bị phù hợp phục vụ cho quá trình giải quyết hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng qua mạng.

5. Bố trí cán bộ đầu mối phối hợp triển khai Quy trình thực hiện, tạo điều kiện cán bộ, công chức được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn hướng dẫn sử dụng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

6. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố để cá nhân, tổ chức biết về hoạt động của công tác cấp Giấy phép xây dựng qua mạng tại địa phương.

7. Báo cáo định kỳ (trước ngày 05 hàng tháng và trước ngày 03 hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm) công tác cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn, kể cả công tác cấp Giấy phép xây dựng qua mạng, có đánh giá và đề xuất những giải pháp đề nâng cao hiệu quả việc thực hiện cấp Giấy phép xây dựng qua mạng tại đơn vị (theo Biểu số 03/BCĐP “Tổng số công trình xây dựng trên địa bàn” tại Phụ lục I Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng về chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng) gửi về Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông và Cục Thống kê thành phố để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

8. Cập nhật thường xuyên các quy định về cấp Giấy phép xây dựng, đảm bảo phù hợp quy định pháp luật về xây dựng trong việc giải quyết thủ tục cấp Giấy phép xây dựng qua mạng.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn liên quan đến công tác cấp Giấy phép xây dựng qua mạng

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân quận, huyện và tổ chức triển khai, ứng dụng Phần mềm thực hiện liên thông điện tử trong công tác cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại Ủy ban nhân dân quận, huyện.

b) Hướng dẫn giải pháp kỹ thuật thực hiện triển khai dịch vụ công mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố, đảm bảo các yêu cầu liên thông tích hợp với Cổng Dịch vụ công thành phố.

c) Tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố đến người dân và doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Sở Nội vụ:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc bố trí công chức làm việc tại Bộ phận một cửa điện tử và công chức thực hiện Phần mềm cấp Giấy phép xây dựng qua mạng và Phần mềm thực hiện liên thông điện tử của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

b) Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức tại Bộ phận một cửa điện tử; công chức thực hiện Phần mềm cấp Giấy phép xây dựng qua mạng và Phần mềm thực hiện liên thông điện tử tại Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Sở Tài chính:

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định chế độ hỗ trợ, công tác phí hoặc chi phí:

a) Đối với công chức làm việc tại Bộ phận một cửa điện tử; công chức thực hiện Phần mềm cấp Giấy phép xây dựng qua mạng và Phần mềm thực hiện liên thông điện tử của Ủy ban nhân dân quận, huyện theo quy định.

b) Cho việc bố trí trang thiết bị phục vụ cho quá trình giải quyết hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng qua mạng tại Ủy ban nhân dân quận, huyện.

3. Sở Khoa học và Công nghệ:

Hướng dẫn và kiểm tra việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 của Ủy ban nhân dân quận, huyện trong việc giải quyết hồ sơ thủ tục cấp Giấy phép xây dựng qua mạng cho cá nhân, tổ chức và thực hiện quy trình một cửa liên thông điện tử cho các cơ quan, đơn vị có liên quan. Đồng thời phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện ISO điện tử cho các đơn vị.

4. Sở Xây dựng:

a) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tổ chức triển khai, tập huấn việc cấp Giấy phép xây dựng qua mạng đối với nhà ở riêng lẻ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận, huyện trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất công tác cấp Giấy phép xây dựng qua mạng đối với nhà ở riêng lẻ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận, huyện trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết đối với những trường hợp vượt thẩm quyền; hoặc xin ý kiến các Bộ, ngành có liên quan trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc theo đề nghị của Ủy ban nhân dân quận, huyện trên địa bàn thành phố.

b) Hướng dẫn các đơn vị thực hiện báo cáo trực tuyến theo các tiêu chí do Sở Xây dựng quy định; tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân quận, huyện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng.

Điều 9. Các yêu cầu đối với chủ đầu tư đề nghị cấp Giấy phép xây dựng qua mạng

1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 106 Luật Xây dựng năm 2014.

2. Chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, tính hợp lệ, hợp pháp của thông tin điện, kê khai và gửi bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng qua mạng đến Bộ phận một cửa điện tử của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thủ trưởng các sở, ban ngành, liên quan chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy trình này; định kỳ trước ngày 05 hàng tháng có tổng kết, đánh giá, gửi báo cáo về Sở Xây dựng và Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện Quy trình này nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân, tổ chức có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng và Sở Thông tin và Truyền thông để hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chỉ đạo thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Khoa